

Số: /2026/NQ-HĐND

Tân Hưng, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng
văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Tân Hưng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 179/2025 ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Tân Hưng; Báo cáo thẩm tra số /BC-VHXX ngày tháng năm 2026 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân

phường và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường Tân Hưng tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân phường Tân Hưng ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Tân Hưng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.

2. Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí

1. Mức chi quy định tại Nghị quyết này là cơ sở để các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Tân Hưng.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải đúng mục đích, đúng tiêu chuẩn, định mức theo quy định của pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

3. Việc thực hiện theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động, sản phẩm trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 3. Tổng mức chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Tân Hưng

Tổng mức chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của phường Tân Hưng, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Loại văn bản	Văn bản mới, thay thế	Văn bản sửa đổi, bổ sung từ 02 văn bản trở lên	Văn bản sửa đổi, bổ sung 01 văn bản	Văn bản bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ
1.	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường	30	30	18	9
2	Quyết định của Ủy ban nhân dân phường	20	20	12	6

Điều 4. Nội dung chi và mức chi

1. Đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường

a) Tổng mức chi quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết này được phân bổ cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Loại văn bản	Tổng mức chi (100%)	Mức chi		
		Xây dựng, soạn thảo, thẩm định, trình (60%)	Thẩm tra (30%)	Thông qua (10%)
Nghị quyết mới hoặc Nghị quyết thay thế Nghị quyết hiện hành	30	18	9	3
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung từ 02 Nghị quyết trở lên	30	18	9	3
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung 01 Nghị quyết	18	10,8	5,4	1,8
Nghị quyết bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Nghị quyết (không phân biệt việc bãi bỏ 01 Nghị quyết hay nhiều Nghị quyết)	9	5,4	2,7	0,9

b) Nội dung chi được thực hiện đối với các hoạt động sau đây:

- Xây dựng, soạn thảo dự thảo văn bản (cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản thực hiện).

- Thẩm định dự thảo văn bản (Văn phòng HĐND và UBND phường thực hiện).

- Thẩm tra dự thảo văn bản (Ban Hội đồng nhân dân phường thực hiện).

- Trình thông qua, ban hành văn bản (Cơ quan trình văn bản và Hội đồng nhân dân phường thực hiện)

- Các hoạt động khác có liên quan đến xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường.

2. Đối với Quyết định của Ủy ban nhân dân phường

a) Tổng mức chi quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này được phân bổ cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Loại văn bản	Tổng mức chi (100%)	Mức chi		
		Xây dựng, soạn thảo (70%)	Thẩm định (20%)	Trình, ban hành (10%)
Quyết định mới hoặc Quyết định thay thế Quyết định hiện hành	20	14	4	2
Quyết định sửa đổi, bổ sung từ 02 Quyết định trở lên	20	14	4	2
Quyết định sửa đổi, bổ sung 01 Quyết định	12	8,4	2,4	1,2
Quyết định bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Quyết định (không phân biệt việc bãi bỏ 01 Quyết định hay nhiều Quyết định)	6	4,2	1,2	0,6

b) Nội dung chi được thực hiện đối với các hoạt động sau đây:

- Xây dựng, soạn thảo dự thảo văn bản (cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản thực hiện).
- Thẩm định dự thảo văn bản (Văn phòng HĐND và UBND phường thực hiện).
- Hoàn thiện, trình ban hành văn bản (Cơ quan trình và Ủy ban nhân dân phường thực hiện).
- Các hoạt động khác có liên quan đến xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân phường

Điều 5. Nguồn kinh phí và phương thức thanh toán

1. Nguồn kinh phí do ngân sách phường bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.
2. Việc thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động, sản phẩm theo quy định tại Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, các Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân phường và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày tháng 5 năm 2026.

2. Các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường đã hoàn thành việc xây dựng và trình ban hành trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực nhưng chưa thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí thì được áp dụng theo Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Tân Hưng khoá XXV, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- TT HĐND thành phố; } (để báo cáo)
- TT Đảng ủy phường; }
- TT HĐND phường; }
- Các Ban HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- TT UB MTTQ VN phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND phường;
- Trung tâm DVSNC, Công TTĐT phường;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Trường Thắng